

Số: 13 /2024/NQ-HĐND

An Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh An Giang

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG KHÓA X KỲ HỌP THỨ 23 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Xét Tờ trình số 1007TTr-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

## 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

## 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan quản lý nhà nước đối với việc quản lý, tổ chức thực hiện việc đấu thầu, giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức thực hiện việc đấu thầu, giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

**Điều 2.** Tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất

Các dự án phải đảm bảo các tiêu chí chung và tiêu chí cụ thể sau:

### 1. Tiêu chí chung

a) Khu đất thực hiện dự án không thuộc trường hợp phải đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 125 của Luật Đất đai.

b) Khu đất thực hiện dự án không thuộc trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cho phép nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, nhà ở và pháp luật có liên quan.

c) Phù hợp với Chương trình, kế hoạch phát triển đô thị; Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Khu đất thực hiện dự án phù hợp quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chung đô thị (đối với các địa phương không phải lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo quy định của Luật Đất đai) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### 2. Tiêu chí cụ thể về quy mô dự án

a) Dự án xây dựng mới khu đô thị có công năng phục vụ hỗn hợp, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội với nhà ở theo quy định của pháp luật về xây dựng có quy mô sử dụng đất từ 20 ha trở lên.

b) Dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị có quy mô sử dụng đất từ 10 ha trở lên.

c) Dự án Khu dân cư nông thôn

Có quy mô sử dụng đất từ 03 ha trở lên đối với các huyện: An Phú, Tri Tôn, Thoại Sơn và các thị xã: Tịnh Biên, Tân Châu.

Có quy mô sử dụng đất từ 05 ha trở lên đối với thành phố Châu Đốc; các huyện: Châu Thành, Châu Phú, Chợ Mới, Phú Tân và các xã thuộc thành phố Long Xuyên.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh: Tổ chức thực hiện Nghị quyết này và tiếp tục kiểm tra, rà soát, đánh giá kết quả thực hiện, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X Kỳ họp thứ 23 (chuyên đề) thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh An Giang;
- Báo An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng thông tin điện tử Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND-H.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Nung**